

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Bá G; sinh năm: 1971 và bà Bùi Thị T; sinh năm: 1971

Cùng địa chỉ: Số 69 Thôn 2, xã Hà M, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Bà Trương Thị L; sinh năm: 1956

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hà M, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Bà Trương Thị L phải trả cho ông Nguyễn Bá G và bà Bùi Thị T số tiền 340.000.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi triệu đồng*). Thời hạn trả nợ như sau:

Ngày 01/11/2022 trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)

Ngày 01/11/2023 trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)

Ngày 01/11/2024 trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)

Ngày 01/11/2025 trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)

Ngày 01/11/2026 trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)

Ngày 01/11/2027 trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)

Ngày 01/11/2028 trả số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ ngày ông Nguyễn Bá G và bà Bùi Thị T có đơn yêu cầu thi hành án, mà bà Trương Thị L không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Trương Thị L còn phải trả lãi đối với số tiền

chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định To thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện To quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 3 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí To quy định của số tiền phải thanh toán, tính được là 8.500.000 đồng (*Tám triệu năm trăm ngàn đồng*), mỗi bên phải chịu 4.250.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*). Số tiền này, bà Trương Thị L thỏa thuận chịu toàn bộ. Do bà Trương Thị L là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, nên bà Trương Thị L được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần án phí mà bà Trương Thị L phải chịu To quy định; đối với phần án phí bà Trương Thị L nhận nộp thay cho ông Nguyễn Bá G và bà Bùi Thị T là 4.250.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*) bà Trương Thị L phải chịu.

Ông Nguyễn Bá G và bà Bùi Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Bá G và bà Bùi Thị T số tiền là 8.500.000 đồng (*Tám triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp To biên lai số: AA/2021/001643 ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị To thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành To quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án To quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện To quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Quý Nhân

